

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 468/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Ông **Nguyễn Ngọc Xuân Q**, sinh năm 1988. Trú tại: Tổ A, thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bà **Bùi Thị Bích L**, sinh năm 1989. Trú tại: Tổ A, thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc Xuân Q và bà Bùi Thị Bích L kết hôn vào năm 2016, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 05/9/2016; hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có thời gian tìm hiểu nên quan hệ hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Quá trình vợ chồng chung sống đến cuối năm 2021 thường xuyên phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hòa hợp và ông bà đã ly thân từ tháng 9 năm 2022 cho đến nay. Hiện nay ông bà đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng hòa giải nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của ông bà là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức và không trái pháp

luật nên có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Huy K, sinh ngày 28/10/2017. Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao bà Bùi Thị Bích L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Huy K cho đến ngày thành niên; ông Nguyễn Ngọc Xuân Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Nguyễn Ngọc Xuân Q nhận chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc Xuân Q và bà Bùi Thị Bích L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bùi Thị Bích L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Huy K, sinh ngày 28/10/2017 cho đến ngày thành niên.

*Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu cấp dưỡng được thực hiện theo Luật Hôn nhân và Gia đình.*

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Nguyễn Ngọc Xuân Q nhận nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã tạm nộp theo biên lai thu số 0008273 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng do ông Nguyễn Ngọc Xuân Q, bà Bùi Thị Bích L nộp. Ông Nguyễn Ngọc Xuân Q đã nộp đủ lệ phí.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- THA DS huyện Đức Trọng;
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng  
(Số 64, ngày 05/9/2016);
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân gia đình.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Hạnh**